Hướng dẫn sử dụng cân MB90/MB95/MB120 (cân sấy ẩm)

Tổng quát:

 Thiết bị sử dụng nơi có điều kiện trường thích hợp: Không bị rung động (do cơ học Gần nơi dễ cháy nổ (thiết bị tỏa độ không ổn định Gần nơi có từ tính, sóng điện hưởng)

Chỉ sử dụng trong phòng, không sáng chiếu trực tiếp

Không gần nơi có nhiều bụi....

Luộn chú ý đến những ký hiệu an toàn việc và hóa chất.

Khi di chuyển cần đóng gói với thùng nhà sản xuất, lấy hết tất cả những phụ trong buồng sấy và đè lên load cell "bộ khối lượng"



Nguyên lý hoạt động:

Cân phân tích độ ẩm với đèn halogen có thể xác định ẩm với hầu hết các chất. Thiết bị hoạt động dựa theo nguyên tắc thermogravimetric:

Khi bắt đầu đo, thiết bị xác định khối lượng ban đầu của mẫu, mẫu sẽ được làm nóng bởi đèn halogen gắn trong buồng "sấy", và độ ẩm sẽ bị bốc hơi. Trong quá trình sấy, thết bị sẽ liên tục xác điện trong lượng của mẫu và hiển thị kết quả sau khi đã khô (khối lượng không thay đổi khi sấy => ẩm đã hết nếu ta chọn chế độ auto).Kết quả hiển thị với đơn vị % hàm lượng ẩm, % chất rắn còn lại trọng lượng

Lắp đặt:

Theo trình tự như hình bên

- Tray pan: miếng chắn nhiệt
- Draft shield: dĩa chắn gió
- Pan support: giá đỡ đĩa cân (hình mercedes)
- Pan handle: tay cầm đĩa cân
- Sample pan: đĩa cân mẫu
- Điều chỉnh bọt nước vào bên trong vòng tròn

Có thể tham khảo cách chỉnh trên



khi vào menu điều chỉnh cân bằng cho cân

(luôn nhớ: bọt nước nổi lên phía nào => phía đó đang ở mức cao, ta có thể hạ thấp xuống với cách xoay để chân ở vị trí đó hoặc nâng cao phía đối xứng)

Sau đó kiểm tra điện thế trên cân (220volt) phải phù hợp với điện thế cấp. Kết nối dây nguồn vào socket Cần chú ý: nối mass đất để an toàn

Để cân làm ấm (warm up) khoản 30 phút để ổn định với trường.



nhiệt độ môi

Tắt mở nguồn thiết bị:

Khi cắm dây nguồn chờ khoản 30 giây thiết bị sẽ hiển thị logo trên màn hình và bắt đầu selftest.

Tắt mở cân với phím như hình bên Màn hình HOME sẽ xuất hiện



Thực hiện quy trình kiểm tra độ ẩm đơn giản

Khi cân sấy ẩm đang bật (hoặc nhấn 🗇 🔟) để mở nguồn

Thực hiện đo trực tiếp

- Mở nắp cân sấy ẩm



- Để dĩa cân trống vào bằng tay cầm đĩa cân, chắc chắn dĩa cân không nằm lệch ra ngoài (nằm hoàn toàn trên giá đỡ đỉa cân mercedes)
- Cho tấm tròn làm bằng sợi thủy tinh "fiber glass" lên trên dĩa cân, đặt vào trong buồng sấy.
- Vị trí tay cầm phải hướng ra phía trước máy

Chú ý; luôn sử dụng tay cầm đĩa cân khi thao tác

phỏng

Sau đó đậy nắm cân, cân sẽ tự động cài đặt về Mở nắp cân lên lại

Làm ướt tấm fiber glass với nước (khối thiểu lơn hơn 0.5 gram)

Bắt đầu kiểm tra độ ẩm bằng cách đóng nắp lại Cân sẽ tự động kích hoạt đèn hồng ngoại và bắt

nhiệt

Bạn có thể thấy chu kỳ sấy ngay lúc này



Quan sát màn hình khi cân sấy ẩm đang thực hiện quy trình

Ta có thể nhìn thấy giá trị số %MC hoặc có thể theo dõi theo dang đồ thị khi nhấn vào màn hình như hình sau



Có thể chuyển hiển thị qua lại giữa hai dạng "hiển thị giá trị số < - > đồ thị"

Trên màn hình hiển thị tên của phương pháp test, nhiệt độ hiện tại, kiểu sấy "standard hoặc fast", thời gian đã thực hiện sấy ẩm, độ ẩm và đồ thị.

Khi chọn chế độ Swhitch-off là time (như hình trên là 10 phút do đó hết thời gian này cân sẽ tự dừng. không gia nhiệt sấy mẫu nữa)

Khi chọn chế độ Switch – off auto. Cân sẽ dừng khi cảm nhận hết ẩm.

Ngoài ra .trong quá trình test, nếu bạn muốn dừng lại, nhấn phím Thông thường thì bạn sẽ test kiểm với kết quả 100% độ ẩm "tấm fiber phải thật khô hoặc 'new'trước khi dùng để test"



Lúc này mở nắp cân và nhấc tay cầm đĩa cân, lấy ra ngoài.



Bạn có thể nhấn nhẹ lên màn hình (man hình cảm ứng) Để xem phương pháp defaut đã cài đặt

🥅 Method library 🛛 📃 🔧 🕠	T Default		
Current method Default Drying profile Standard	Method name	Default	4
le.l.	Drying profile	Standard	3128
* 0000	Drying temperature	105°C	
• -• 0.000 g	Switch-off criterion	10:00 min	1
Place sample pan, close housing and tare	Display result	*eMC	
01/01/2016 17-90	Back		

Menu Màn hình Home



Ta có các vị trí 1, 2, 3, 4 Có thể chạm vào để truy nhập menu

- 1- Method library: thay đổi thông số và tạo phương pháp mới
- 2- Test result: xem và kiểm tra kết quả
- 3- Setup: thay đổi cài đặt hệ thống
- 4- Help information: thông tin trợ giúp

Nhấn vào Method library ta sẽ truy nhập vào menu sau



🛅 Method	library		
Method	name		₽↓
Method 1			
			•
Back	New	Export	Import

trong Test library có chứa hai phương pháp ta có thể gọi hoặc truy nhập lại phương pháp

Test result



nhấn vào test result để truy nhập menu kết quả test kiểm tra mẫu

A
2.

Trong test result này có thể lưu trữ 100 kết quả kiểm tra, các kết quả này có thể gọi lại, lưu trữ và hiển thị

Menu Setup

13

nhấn vào biểu tượng như hình để vào menu Setup cài đặt

🔌 Setup	
Lock out	
Calibration	
😴 User settings	
🐨 Device settings	
System and data management	
Back Instrument Info vui lòng xem phần SETUP	
Nhấn vào biểu tương Help 🔅 🔘 truy nhập menu trợ giúp	
O Help	
🔘 Level assist	
	100

menu này sẽ giúp ta cách điều chỉnh độ của 04 chân đỡ màu đỏ dưới cân, sao cho vị trí bọt nước indicator", nằm giữa vòng tròn -> để cân có trạng thái cân bằng đo ổn định nhất.



cao thấp "leveling để giá trị



Lock out	
Lock out will limit access to menus and saved settings/tests.	
Lock Unlock Nếu chọn Lock sẽ giới hạn	việc truy nhập menu và lưu cài đặt/test
Setup	
6 Lock out	
Calibration	
🔓 User settings	
Provice settings	6
System and data management	6
Back Instrument info	—

Chọn Unlock để bỏ khóa

Calibration

Hiệu chuẩn khối lượng (option)

Thiết bị có thể dùng quả cân chuẩn 50 gram để hiệu chuẩn (hiệu chuẩn ngoại) Việc chuẩn ngoại này cũng không hoàn toàn cần thiết đối với việc xác định độ ẩm, nó như một phép so sánh tương đối.vì kết quả tính toán dựa trên sự chênh lệch "tỷ lệ" của mẫu, khi mẫu có ẩm trước khi sấy và khối lượng mẫu sau khi sấy khô.

Điều này chỉ cần khi bạn thực hiện theo hẹ thông như ISO, GLP...

Để hiệu chuẩn bạn thao tác như sau:





Lấy dĩa cân ra khỏi giá đỡ, sau đó nhấn Start (cân sẽ hiệu chuẩn zero)

Sau đó màn hình sẽ yêu cầu đặt trọng lượng chuẩn lên cân (ví dụ 50gram)

Ta đặt lên giá đỡ và cân sẽ kiểm tra hiệu chuẩn, màn hình sẽ hiển thị và báo successful "thành công" khi hiệu chuẩn xong.

Nhấn Back để quay lại menu trước hoặc exit để thoát.

Hiệu chuẩn nhiệt độ

Việc hiệu cuẩn này cần phải dùng đến bộ kit đo nhiệt độ, (option)

Nhấn 🕼 📕 để chọn hiệu chuẩn nhiệt độ



Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình. Lấy giá đỡ đĩa cân ra khỏi load cell, đặt kit test nhiệt độ vào, đóng nắp cân



nhấn Start để bắt đầu quy trình test

Thiết bị sẽ gia nhiệt khô tới 100 độ C.

Ta có thể theo dõi quá trình gia nhiệt và thời gian đếm lùi trên màn hình Sau 15 phút đọc giá trị nhiệt độ trên bộ kit thông qua lỗ theo dõi trên nắp của cân, nhập giá trị nhiệt độ này vào (temperature step1 reading) Nhấn Start để tiếp tục bước 2 Điểm điều chỉnh thứ 2 có nhiệt độ 160 độ C. Thiết bị sẽ gia nhiệt tới 160°C.

Tương tự step 1. Quan sát nhiệt độ trên Kit và nhập vào nhiệt độ vào (temperature step2 reading)

Sau đó nhấn ENTER xác nhận và thoát khỏi calibration



Chú ý:

Khi lấy bộ Kit ra khỏi cân sau khi hiệu chuẩn , Kit còn nóng dễ gây phỏng.

Ta có thể vào calibration record để xem lại những thay đổi sau khi hiệu chuẩn

Weight calibration	on record
07.21.2015 - 09:18 Temperature Nominal weight Actual weight Difference Adjustment	22.55°C 50.000g 50.007g 8.007g Done
Back	
	2 (2 () () () () () () () () ()
	(Ing
Temperature C	alibration
7 Temperature C	alibration
Temperature C 07.21.2015-15:30 Temperature Litarget	alibration
Temperature C 07.21.2015-15:30 Temperature Litarget 100 °C - 101 °C	alibration
Temperature C 07.21.2015 - 15:30 Temperature 1 Itarget 100 °C - 101 °C Temperature 2 (target 160 °C - 159 °C	alibration

User Setting

Trong menu này

Ta sẽ chọn ngôn ngữ hiển thị và độ tương phản của độ lớn âm thanh khi kích phím.



Click vào biểu tượng trên màn hình và thay đổi theo thị trên màn hình

Device setting

Trong menu này ta có thể cài đặt ngày giờ Date time Cài đặt thông số cổng kết nối RS232 'com 1' và USB Để kết nối USB stick, máy in hoặc máy tính.

ŧ	uadk	Exit	
Ξ,	Touch screen adjustment		
^p	GLP GMP deta		
	Print settings		
-	Peripheral settings		
ten.	Data i me setongs		Com 4
37	Device settings		Com 1

	(P	1
R5-232	~	
Device Port	COM1	
Baudrate	9600	
Cets lits	1	
Parity	None	
Stop Bits	1 Stop Bit	۷
Back		Exit

Print Setting

Trong menu này ta có thể cài đặt chế độ (tắt / mở) in kết quả tự động (hiệu chuẩn và test) có thể cài đặt interval "khoản thời gian giữa hai lần in"



GLP và GMP

Trong menu này ta có thể nhập thông tin như : tên bộ phận, tên của thiết bị để thể hiện trong báo cáo kết ưng chuẩn GLP

Touch Screen Adjustment

Nhấn và giữ điểm giữa của mục tiêu với bút stylus, màn hình để chấp nhận cài đặt như mục tiêu dừng động (hoặc sẽ loại bỏ sau 30 giây) Phần này nên thực hiện bởi kỹ thuật có chuyên môn.

Sau đó nhấn OK

<u>Hệ thống và quản lý dữ liệu</u>

Click vào biểu tượng





(In the	
G System and data management	
Sport and most settings and methods	
System back up / restore	
Depart event logs	
T Rectory reset	
Software update	
Back Exit	màn hình hiển thị menu trên
Export data	
Export / Import	
Export data to USB Rash drive	
Import data fran .178 fieth drive	
Back	truy xuất và nhập dữ liệu từ USU stick
Export settings and methods	
File name Settings and methods 2015-12-39-1	
Location Browse and select	
Export selection All	
Cancel Export	chọn file / vị trí trên USB stick
Export selection	ahan người gài đặt và nhương nhận
User settings	chộn người cải dặt và phương pháp
I Methods (2)	
Cancel OK	
Export settings and methods	
File neme: Sellings-enu-methods-2015-12-09-1	
Location Ci/IDE	
Export selection All	
Cancel Expor	sau khi chọn ta sẽ thấy EXPORT xuất hiện
Export / Import	1
Export dets to USB flash drive	
Import data from USB flash drive	

Back tương tự với thao tac IMPORT, ta có thể click Back để quay lại menu trước hoặc cancel-> thoát.

<u>Phục hồi hệ thống</u> Click biểu tượng

	vao menu B	ack up / restore
Back up / Res	itore	1
Back up system on	USB flash drive	
Restore system fro	m selected back up	
Back		back up và restore trên US
Back up	Decoup.2015.12.09.20.45	
Location	Browse and select	
Cancel	Beckup	chọn vị trí back up
Back up		-
File name	Backup-2015-12-09-20-53	
Lotation	C/IDE	

Beckup click vào location chọn vị trí (đường dẫn thư mục)

Thao tác tương tự khi chọn Restore Và click Export event logs



Cancul

wào để chọn vị trí ghi lại sự kiện (event logs)

<u>Reset lại thiết bị như nhà sản xuất</u>

			A 🔰		
	(m) 👘	Reset			
Update					
Update from file	Browse and select	Pactory reset will revert all the chan	ges to factory settings.		
		Cancel	Reset		
		Sau khi chọn R	eset, click	OK để thiết l	oj Reset setting
Cancel	Update		,		C C
		Cập nhật phần	mềm		
Update		click vào biểu t	ượng USB		

SN30284476B_1-01

E:/

uck vao biêu tượng USB chọn đườn dẫn để update

Cancel	Update

Update from file

Location

click Update để thực hiện

Cài đặt thông số cho phương pháp

An I	Method lit	orary				
T Method library						
Method name	_	2				
Method 1		-				
	-	~				
Back New	Export I	nport	Click v	vào m	ethod	library

Back: quay lại menu trước New: tao một phương pháp mới Export: xuất một phương pháp Import: nhập một phương pháp

Ví dụ Click vào Method 1



Back: quay lại menu trước Delete: xoa phương pháp Edit: soạn thảo phương pháp mới Load: tải (đọc lại) lại phương pháp hiện tại

Tạo phương pháp mới: Chọn New Trong màn hình 12





Màn hình sẽ hiển thị như sau

T Method 1		
Method name	Method 1	-
Drying program	Standard	
Drying temperature	105 °C	
Switch-off criterion	10:00 min	
Display mode	%MC	-
Back		

lúc này Method name hiển thị tên vừa nhập

Tiếp theo ta chọn Drying program: Chọn kiểu gia nhiệt profile

Ta có hai kiểu gia nhiệt

1- Standard profile: từ nhiệt độ môi trường, cân sấy ẩm gia nhiệt nhanh để đạt tới nhiệt độ cài đặt, đó sẽ luôn giữ mức nhiệt cho đến quy trình kết thúc



2- Fast profile: từ nhiệt độ môi trường, cân sấy ẩm sẽ gia nhiệt nhanh tới mức cao nhất của cân sau đó hạ xuống nhiệt độ cài đặt và giữ mức nhiệt cho đến khi kết thúc quy trình test.

Profile standard được sử dụng đa số trong các quy trình test.

<u>Cài đặt nhiệt độ sấy cho quy trình</u>



chọn Drying temperature, màn hình sẽ hiển thị



ta có thể cài đặt từ 40° C -> 200° C

Sau đó xác nhận khi Click OK

<u>Chọn kiểu kết thúc quy trình</u>

Ta có hai dạng kết thúc quy trình

1- Chế độ Timed



Chọn Timed sau đó dùng phím +/- để thay đổi thời gian, click OK để xác nhận thời gian sấy, cân sẽ gia nhiệt và thời gian cài đặt sẽ đếm lùi dần , khi trôi hết thời gian đã cài đặt thiết bị ngưng không gia nhiệt nữa, kết quả sẽ hiển thị trên màn hình.

Chọn Auto:

Thiết bị sẽ gia nhiệt và trong quá trình gia nhiệt luôn kiểm tra khối lượng mẫu, màn hình sẽ hiển thị thời gian trôi qua trong quá trình này.

Trong khoản 30 giây đầu khi kích hoạt mode auto, thiết bị không thể dừng quy trình. Khi nhấn phím

Thiết bị sẽ dừng quy trình : khối lượng cân không thay đổi giá trị khi sấytrong khoản 1mg trong khoàn thời gian 60 giây (không còn ẩm thoát ra khi sấy => khối lượng cân không thay đổi)

Chọn đơn vị hiển thị kết quả

Method 1			1
Drying temperature	105 °C	-	
Switch-off criterion	10:00 min		
Display mode	9tMC		
Start weight	OFF		
Starting mode	Automatic	+	
Back			chọn Display mode, màn hình sẽ hiển thị
Display Result			
SMC			
NDC			
59AG			
9			
Back			
Ta có thể chọn	%DC, %	RC	Ĵ, g
%MC(Moistu	ire Cont	en	t) = <u>Initial weight-Final weight</u> x 100% Initial weight
%DC(Solids	Conten	t) =	Final weight_x100% Initial weight
%RG(Regair	n Conte	nt)	= <u>Initial weight-Final weight</u> x 100% Final weight
Đây là công thứ	rc tình to	án d	cho từng đơn vi
Moisture conter	nt (hàm li	ror	ug ẩm)
	11 (11a111 1)	lùr	
Solid content (h	iam lượn	g cl	hat ran)

Regain content (hàm lượng lấy lại)

Tamantenainle	4 (4: 2	~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~~	4-10-10-0	Innoran	ã)	
<u>1 argei weign</u>	i (muc	ueu	сиа	<u>irong</u>	luong	mau)	



0

muốn bật chế độ này, click 'target weight'

ON chọn ON, rồi nhập khối lượng cần test mẫu Thông thường để có kết quả ổn định cần chú ý những vấn để sau:

Sự min nhỏ của mẫu (càng min nhỏ càng chình xác vì lượng bốc hơi tốt hơn)

Back

Bố trí rải đều trên mặt dĩa cân (đừng để vun lên như dang đồi, vì lớp bên trong thoát hơi ẩm rất khó)

Trọng lượng cân lớn (thông thường khoản 3~5 gram hoặc cao hơn) vì lý do này Target weight cho ta cài đặt khối lượng cân theo yêu cầu của quy trình, và khối lượng này phải nằm trong mức dung sai % theo Target weight

Ví dụ ta chọn Target là 3 gram, dung sai 10% => khối lương mẫu đặt lên dĩa cân không nằm trong khoản 2,7 ~ 3,3 gram . Thiết bị không thực hiện quy trình sấy và báo lỗi 'Tolerance error'

Cài đặt Target tolerance

Meth	od 1					
Drying temperature			105 °C	-		
Swit	ch-off crite	rion	10:	nim 00		
Display	Display mode Target weight		%6MC 3.000 g			
Target						
Target	weight tol	erance		10 %	-	
Cancel				Sav	ve	click Target weight tolerance
Target	weight	tolerand	ce in %	,		
1 25						
	1	2	3	$\langle X \rangle$		
	4	5	6			
	7	8	9			
		0				
		and the second se		-	_	

Khi đóng nắp cân sấy ẩm ta sẽ kiểm tra khôi lượng mẫu với thanh dung sai



Bản dịch còn sơ lược, vui lòng xem HDSD tiếng Anh để hiểu rõ hơn. Luôn giữ thiết bị sạch, thổi bụi và lau bên ngoải với bông vải mềm với chất tẩy rửa trung tính. Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh(hoặc dung môi) vì lớp vỏ bên ngoài dể bị hư hỏng. Tham khảo hình ảnh trong HDSD tiếng anh khi vệ sinh kiếng che đèn halogen, tuyệt đối không sờ hoặc để dấu tay dính vào bóng...

Nên để cân nguội khoản 20 phút sau mỗi lần test, để tăng tuổi thọ thiết bị